

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 67 người nộp thuế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 5322/CT-QLN ngày 30/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 67 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 6.789.164 đồng (Sáu triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, một trăm sáu mươi tư đồng); trong đó:

1. Số doanh nghiệp, tổ chức là: 02 người nộp thuế, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 1.232.150 đồng.

2. Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 65 người nộp thuế, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 5.557.014 đồng.

(Có danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Chi cục Thuế khu vực Nga Sơn - Hậu Lộc điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Nga Sơn - Hậu Lộc; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Hậu Lộc;
- Trang TTĐT Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH SÁCH
NGƯỜI NỘ THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG		67					6.789.164	1.183.940	306.800	2.452.909	1.428.525	1.416.990
I	DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC		2					1.232.150	0	306.800	0	0	925.350
1	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VIỆT THẮNG	2802282056	Khu 1, Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trương Thị Lan	171413577	14.11.2006	Công an tỉnh Thanh Hóa	769.950					769.950
2	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT MINH - CN THANH HÓA	0106804473-001	Xóm 8, xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Hà Thị Nguyệt	172087935	16.08.2007	Công an tỉnh Thanh Hóa	462.200		306.800			155.400
II	CÁ NHÂN, CÁ NHÂN KINH DOANH, HỘ GIA ĐÌNH, HỘ KINH DOANH		65					5.557.014	1.183.940	0	2.452.909	1.428.525	491.640
	THỊ TRẤN HẬU LỘC	9											
1	NGUYỄN THỊ MAI	2800304508	Khu 1 Thị trấn Hậu lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Mai	171325631	01.01.1980	Công an tỉnh Thanh Hóa	4.989	1.662		3.327		
2	TRƯƠNG NHO HÙNG	2801492808	Khu 1, Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trương Nho Hùng	171355024	29.06.2007	Công an tỉnh Thanh Hóa	116.254	38.750		77.504		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
3	ĐỖ THỊ THU	2801714345	Khu 1, Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Thị Thu	172688981	27.04.2005	Công an tỉnh Thanh Hóa	192.471	60.653		120.073		11.745
4	NGUYỄN VĂN GIÁP	2802820794	Khu 2 Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Giáp	38086008024	27.09.2017	Cục Cảnh Sát	12.285	12.285				
5	HOÀNG VĂN TUẤN	8126821295	Khu 5, Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Văn Tuấn	172113362	17.11.2001	Công an tỉnh Thanh Hóa	27.634	9.215		18.419		
6	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	8396726081	Khu 1 Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Phương Thảo	172676270	15.09.2006	Công an tỉnh Thanh Hóa	47.607	12.116		23.656		11.835
7	HOÀNG SỸ QUÂN	8429705107	Khu 5 Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Sỹ Quân	173148189	23.03.2006	Công an tỉnh Thanh Hóa	41.085	9.503		18.217		13.365
8	TRỊNH TRỌNG THÀNH	8551015800	Phú Cường, Xã Lộc Tân (nay là thị trấn Hậu Lộc), huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Trọng Thành	38089007247	15.08.2017	Cục Cảnh Sát	12.322	4.106		8.216		
9	LÊ VĂN HẠNH	8478421637	Khu 2 Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Hạnh	38080003305	08.12.2018	Cục Cảnh Sát	30.960	10.320		20.640		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	XÃ CẦU LỘC	1											
1	LÊ VĂN THỦY	2801671451	Xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Thủy	171840217	27.02.2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	103.277	34.437		68.840		
	XÃ ĐA LỘC	4											
1	ĐÀO DANH TUYÊN	2800449623	Thôn Ninh Phú, Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đào Danh Tuyên	170841645	01.01.1980	Công an tỉnh Thanh Hóa	17.544			17.544		
2	VŨ HUY HIỀN	2802390333	Mình Phú, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Huy Hiền	171098134	23.06.2006	Công an tỉnh Thanh Hóa	2.790					2.790
3	NGUYỄN XUÂN DỤ	2802789826	Thôn Vạn Thắng, Xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Xuân Dụ	174616913	27.04.2012	Công an tỉnh Thanh Hóa	14.895	2.730		9.555		2.610
4	ĐẶNG VĂN THANH	8044211186	Ninh Phú, Xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đặng Văn Thanh	172679196	15.10.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	762.051	3.293		6.880	751.878	
	XÃ ĐẠI LỘC	1											
1	NGO VĂN KHOA	2800290407	Thôn Ngọc trì , xã Đại lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Ngô Văn Khoa	38070006739	30.08.2018	Cục Cảnh Sát	29.144	9.713		19.431		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	XÃ ĐỒNG LỘC	2											
1	NGUYỄN VĂN CHÍNH	2802255101	Thôn 7, Xã Đồng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Chính	172676450	08.01.2004	Công an tỉnh Thanh Hóa	341.235	113.778		227.457		
2	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	8054236207	Thôn 7, Xã Đồng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Tường	171889589	27.07.2014	Công an tỉnh Thanh Hóa	53.507	17.839		35.668		
	XÃ HẢI LỘC	4											
1	TRƯƠNG VĂN LỘC	2801227581	Thôn Y Bích, xã Hải lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trương Văn Lộc	171640944	01.06.1996	Công an tỉnh Thanh Hóa	117.900					117.900
2	NGUYỄN VĂN TUYẾN	2802013670	Thôn Hưng Thái, Xã Hải Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Tuyến	172678826	26.02.2004	Công an tỉnh Thanh Hóa	78.594				78.594	
3	PHẠM VĂN THUẬN	8426026876	Thôn Đa phạn, Xã Hải Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Văn Thuận	171840486	17.06.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	21.922	4.817		9.635		7.470
4	LÊ DOÃN LÂN	8528345705	Y Bích, Xã Hải Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Doãn Lân	38071005165	08.03.2018	Cục Cảnh Sát	1.248	416		832		
	XÃ HOA LỘC	4											
1	TRẦN VĂN TUẤN	2801696978	Xóm 6, xã Hoa Lộc, H. Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trần Văn Tuấn	172119948	11.03.2009	Công an Thanh Hóa	65.790			65.790		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
2	NGUYỄN VĂN TRUNG	8000881666	Hoa lộc, Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Trung	172106875	10.10.2001	Công an tỉnh Thanh Hóa	225.630				225.630	
3	PHẠM VĂN THIỆU	8183553620	Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Văn Thiệu	171869555	19.11.1995	Công an tỉnh Thanh Hóa	36.976	12.317		24.659		
4	MAI THỊ DUNG	8462184564	Hoa Phú, Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thị Dung	173178790	28.12.2009	Công an tỉnh Thanh Hóa	89.044	20.544		45.010		23.490
	XÃ HÒA LỘC	5											
1	LÊ THỊ THIỆN	2802415330	Hòa Hải, Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Thiện	173570979	22.12.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	14.476	14.476				
2	PHẠM QUỐC SỰ	2802557663	Hòa phú, Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Quốc Sự	171754375	02.02.2012	Công an tỉnh Thanh Hóa	138.690				138.690	
3	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	2802569997	Chợ Hòa Lộc, Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Kim Liên	172109846	01.03.2001	Công an tỉnh Thanh Hóa	195.115	60.268		120.537		14.310
4	PHAN THỊ HUỆ	2802570022	Hòa Hải, Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phan Thị Huệ	171176876	05.09.2011	Công an tỉnh Thanh Hóa	158.290	43.038		89.242		26.010

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
5	NGUYỄN THỊ THANH	2802570015	Chợ Hòa Lộc, Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thanh	170313435	10.06.2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	158.290	43.038		89.242		26.010
	XÃ HƯNG LỘC	6											
1	NGUYỄN THỊ HOA	2802543477	Thôn Phú Vượng, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hoa	173167110	09.09.2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	19.402	4.817		9.635		4.950
2	NGUYỄN THỊ HOÀI	2802549013	Thôn Phú Hòa, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hoài	38172002837	11.05.2017	Cục Cảnh Sát	49.230	16.410		32.820		
3	PHẠM THỊ LUYẾN	2802569066	Thôn Đông Hòa, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Luyến	173168338	01.01.2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	69.543	15.354		30.699		23.490
4	PHẠM VĂN HÙNG	8391825120	Thôn Yên Hòa, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Văn Hùng	171877423	14.06.2010	Công an tỉnh Thanh Hóa	64.959	21.640		43.319		
5	ĐOÀN BÁ SỸ	8478015843	Thôn Phú Hòa, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đoàn Bá Sỹ	38070001099	05.06.2016	Cục Cảnh Sát	34.833	7.111		14.222		13.500
6	HOÀNG VĂN THUÂN	8478426794	Thôn Mỹ Thịnh, Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Văn Thuân	173160193	30.11.2011	Công an tỉnh Thanh Hóa	5.040	1.680		3.360		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	XÃ MỸ LỘC	2											
1	HOÀNG THỊ THÚY	2802490384	Đại Hữu, Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Thúy	38177003622	04.07.2017	Cục Cảnh Sát	5.331	1.776		3.555		
2	TRỊNH MINH TUẤN	8305966829	Thôn Đại Hữu, Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Minh Tuấn	171495078	20.01.2011	Công an tỉnh Thanh Hóa	228.706	76.262		152.444		
	XÃ NGƯ LỘC	12											
1	BÙI THỊ UYÊN	2801224809	Thôn thắng lộc Xã Ngư lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Bùi Thị Uyên	172113431	06.02.2002	Công an tỉnh Thanh Hóa	39.300					39.300
2	NGUYỄN THỊ VIÊN	2801225217	Thôn thành lập Xã Ngư lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Viên	171413960	06.05.1985	Công an tỉnh Thanh Hóa	19.650					19.650
3	NGUYỄN THỊ LOAN	2801225295	Thôn thành lập Xã Ngư lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Loan	172680909	12.06.2004	Công an tỉnh Thanh Hóa	39.300					39.300
4	PHẠM THỊ THƠM	2801964592	Thắng Lộc, Xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Thơm	172674852	27.10.2003	Công an tỉnh Thanh Hóa	32.213	7.014		25.199		
5	NGUYỄN THỊ GIANG	2802434397	Chợ Thắng Tây, Xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Giang	173145843	23.01.2006	Công an tỉnh Thanh Hóa	6.465	2.154		4.311		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
6	TĂNG THỊ QUỲNH	2802491282	Thôn Thắng Tây, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Tăng Thị Quỳnh	173153837	28.11.2010	Công an tỉnh Thanh Hóa	6.880	2.294		4.586		
7	MAI THỊ TUYẾT	2802572478	Thôn Thành Lập, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thị Tuyết	172097550	16.06.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	156.304	44.345		88.559		23.400
8	ĐẶNG VĂN PHẢ	8169221574	Thôn Thắng Tây, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đặng Văn Phả	171190632	21.06.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	63.587	16.594		33.313		13.680
9	ĐOÀN BÁ HIẾU	8318694548	Thôn Thắng tây, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đoàn Bá Hiếu	172676504	10.12.2010	Công an tỉnh Thanh Hóa	37.440				37.440	
10	HOÀNG THỊ TÂN	8347714196	Thôn Thắng Phúc, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Tân	173154592	11.03.2012	Công an tỉnh Thanh Hóa	143.130				143.130	
11	ĐINH VĂN TIẾN	8380336921	Thôn Bắc Thọ, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đinh Văn Tiến	171439893	18.04.2014	Công an tỉnh Thanh Hóa	29.190	9.730		19.460		
12	NGUYỄN THỊ KHÁNH	8436870817	Thôn Bắc Thọ, Xã Ngự Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Khánh	172117849	09.11.2002	Công an tỉnh Thanh Hóa	73.578	16.716		33.372		23.490

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	XÃ PHÚ LỘC	3											
1	NGUYỄN VĂN HẢI	2801394568	Phú Lộc, Xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Hải	172114066	20.02.2002	Công an tỉnh Thanh Hóa	28.509	9.503		19.006		
2	NGUYỄN VĂN VỤ	2801861131	Thôn Hậu, Xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Vụ	170203365	04.12.2012	Công an tỉnh Thanh Hóa	53.163				53.163	
3	HOÀNG MINH PHƯƠNG	8131831669	Phú Lộc, Xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Minh Phương	172099736	02.01.2007	Công an tỉnh Thanh Hóa	150.053	46.822		93.736		9.495
	XÃ XUÂN LỘC	2											
1	NGUYỄN VĂN DÂN	2802034751	Xóm 13, Xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Dân	172670179	14/05/2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	113.710	37.916		75.794		
2	NGUYỄN TÀI HÙNG	8484173076	Xuân Phú, Xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Tài Hùng	173159944	27.08.2012	Công an tỉnh Thanh Hóa	12.015					12.015
	XÃ THÀNH LỘC	3											
1	PHẠM TUẤN TRƯỜNG	2800871176	Thôn 4, Xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Tuấn Trường	38074002185	22/11/2018	Cục Cảnh Sát	432.397	140.069		292.328		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
2	LÊ VĂN TUYÊN	2801062971	Xã Thành lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Tuyên	171595658	08/02/2003	Công an tỉnh Thanh Hóa	54.932	11.603		43.329		
3	PHẠM DUY GIÁP	2801739004	Thôn 5, Xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Duy Giáp	172673904	25.07.2003	Công an tỉnh Thanh Hóa	38.156	12.715		25.441		
	XÃ THUẦN LỘC	1											
1	NGUYỄN THỊ HÀ	8410181675	Tỉnh Phúc, xã Văn Lộc (nay là xã Thuần Lộc), huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hà	172821449	01.03.2008	Công an tỉnh Thanh Hóa	81.954	27.354		54.600		
	XÃ TRIỆU LỘC	2											
1	NGUYỄN THỊ QUYÊN	8174666498	Phú Cường, Xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Quyên	172672223	23.08.2013	Công an tỉnh Thanh Hóa	20.677	6.894		13.783		
2	LÊ BÁ CHINH	8528307280	Phong Mục, Xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Bá Chinh	174215430	22.06.2010	Công an tỉnh Thanh Hóa	3.440	1.147		2.293		
	XÃ QUANG LỘC	1											
1	TRẦN THỊ THÚY	2802600566	Quang Sơn, Xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trần Thị Thúy	174632886	20.04.2015	Công an tỉnh Thanh Hóa	2.718	837		1.791		90

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4272	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	XÃ TIỀN LỘC	2											
1	NGUYỄN THỊ THƠM	2802569683	Chợ Sơn, Xã Tiền Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thơm	170256019	11.07.2011	Công an tỉnh Thanh Hóa	7.470	2.510		4.960		
2	CAO NGỌC THỦY	8047702457	Chợ Sơn, Xã Tiền Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Cao Ngọc Thủy	172104454	30.09.2011	Công an tỉnh Thanh Hóa	279.286	93.128		186.158		
	XÃ TUY LỘC	1											
1	NGUYỄN THỊ BÌNH	8426197198	Thành Tuy, Xã Tuy Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Bình	173174133	12.06.2009	Công an tỉnh Thanh Hóa	42.438	10.231		20.462		11.745